

Bản án số: 02/2024/HS-ST
Ngày 09 - 01- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Kim Duyên
2. Bà Kiều Thị Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hạnh- Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Hoàn- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2023/HSST ngày 20 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, sinh ngày 26 tháng 4 năm 2003; nơi đăng ký HKTT: Thôn V, xã V, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ không xác định, con bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa có. Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 02/11/2023. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

Người bị hại: Anh Đỗ Đức H, sinh năm 2004; trú tại: Thôn V, xã V, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 2000; trú tại: TDP V, phường K, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 2003; trú tại: Thôn V, xã V, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L, sinh ngày 26/4/2003, trú tại thôn V, xã V, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc là đối tượng ham chơi, không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định. Để có tiền chi tiêu cá nhân, Nguyễn Văn L đã nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bằng cách mượn xe mô tô của anh Đỗ Đức H, sinh năm 2004, trú tại thôn V, xã V, huyện Tam Dương (là bạn của L) để đi cầm cố lấy tiền. Thực hiện ý định, khoảng 09h00 ngày 22/8/2023, Nguyễn Văn L đến nhà anh Đỗ Đức H rồi bảo anh H điều khiển xe mô tô chở L đến nhà mình chơi, anh H đồng ý rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda WinnerX, BKS: 88 K1-417.69 (màu sơn của xe nguyên bản là màu đen nhưng anh H đã tự sơn lại thành màu xanh dương nhạt) chở L về nhà rồi cùng ngồi chơi, uống nước. Khoảng 09h30 cùng ngày, Nguyễn Văn L nói với anh H: “Cho tao mượn xe ra ngoài mua chai nước với cả đi đón thằng cu H”, anh H tin tưởng là thật nên đồng ý cho L mượn xe. Sau đó, Nguyễn Văn L điều khiển xe mô tô đi thẳng đến thành phố Vĩnh Yên gặp Nguyễn Văn D, sinh năm 2000, trú tại tổ dân phố V, phường K, thành phố Vĩnh Yên để cầm cố xe. Trên đường đi, Nguyễn Văn L gọi điện thoại cho D hỏi vay tiền nhưng D không đồng ý thì L nói dối mới mua 01 xe mô tô Honda WinnerX, BKS: 88 K1- 417.69 nhưng đang bị Cảnh sát giao thông xử phạt thu giữ giấy tờ xe nên phải cầm cố xe lấy tiền nộp phạt, D tưởng thật nên đồng ý và bảo L đến đường M, phường L, thành phố Vĩnh Yên gặp D. Khi đến nơi, Nguyễn Văn L đặt vấn đề cầm cố xe mô tô BKS: 88 K1- 417.69 cho D để vay số tiền 8.000.000đ, D đồng ý rồi chuyển khoản số tiền 8.000.000đ từ số tài khoản 0796.090.302, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân đội (MB Bank) mang tên Nguyễn Văn D đến số tài khoản 1261.000.142.1512, Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV), mang tên Nguyễn Văn L, hai bên không lập hợp đồng và thỏa thuận lãi suất gì. Do không thấy L trả xe, anh H gọi điện thoại cho L nhưng L không nghe máy. Khoảng 13h20 cùng ngày, Nguyễn Văn L liên lạc với anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 2003, trú tại thôn V, xã V, huyện Tam Dương (là bạn của L và anh H) nhờ anh H nói với anh H biết việc L đã đem xe mô tô của anh H cầm cố với số tiền 8.000.000đ. Sau đó, Nguyễn Văn L bỏ trốn khỏi địa phương và tiêu xài cá nhân hết số tiền cầm cố xe mô tô của anh H. Cùng ngày, anh H đã làm đơn trình báo cơ quan Công an đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Ngày 02/9/2023, anh Nguyễn Văn D đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tam Dương xe mô tô nhãn hiệu Honda WinnerX, BKS: 88K1- 417.69 để phục vụ công tác điều tra.

Ngày 02/11/2023, Nguyễn Văn L đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Tam Dương đầu thú và thành khẩn khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng thời L đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 8.000.000đ để bồi thường, khắc phục hậu quả cho anh Đỗ Đức H.

Ngày 05/9/2023, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Tam Dương có văn bản Yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tam Dương định giá đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda WinnerX, BKS: 88K1- 417.69 đã qua sử dụng. Tại kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS ngày 06/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tam Dương, kết luận: “Xe mô tô nhãn hiệu Honda WinnerX, BKS: 88K1 - 417.69, số máy KC26E1125828, số khung 2607GY090746, xe không có gương chiếu hậu, màu sơn xanh dương nhạt pha đen (xe sơn lại), xe đã qua sử dụng, có trị giá 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng chẵn).” Cơ quan điều tra đã thông báo kết luận định giá tài sản trên cho Nguyễn Văn L và anh Đỗ Đức H biết, tất cả đều đồng ý, không ai có thắc mắc hay khiếu nại gì.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSTD ngày 18 tháng 12 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; điểm d khoản 1 Điều 125; khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 10 tháng tù đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 20 tháng đến 24 tháng. Về hình phạt bổ sung đề nghị không áp dụng. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Tam Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương, bị cáo khai nhận:

Nguyễn Văn L, sinh ngày 26/4/2003, trú tại thôn V, xã V, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc là đối tượng ham chơi, không có nghề nghiệp và không

có thu nhập ổn định. Do không có tiền tiêu xài cá nhân, Nguyễn Văn L đã nảy sinh ý định đưa ra thông tin gian dối để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Đỗ Đức H. Thực hiện ý định, khoảng 09h30 ngày 22/8/2023, tại nhà của Nguyễn Văn L, L đã có hành vi gian dối, hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda WinnerX, BKS: 88K1- 417.69, đã qua sử dụng, có trị giá là 15.000.000đ (Mười lăm triệu đồng) của anh Đỗ Đức H để đi có việc, anh H tin tưởng và giao xe cho L. Ngay sau đó, Nguyễn Văn L đã mang xe đến cầm cố cho anh Nguyễn Văn D được 8.000.000đ và tiêu xài cá nhân hết rồi bỏ trốn.

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn L đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 174 BLHS quy định: *“Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”*.

[4]. Xét tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh và coi thường pháp luật, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự, trị an tại địa phương và bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự đến cơ quan công an đầu thú, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do vậy có thể áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda WinnerX, BKS: 88K1- 417.69 là tài sản hợp pháp của anh Đỗ Đức H. Ngày 12/9/2023, Công an huyện Tam Dương đã trả lại xe mô tô trên cho anh H, anh H nhận lại tài sản và không yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với số tiền 8.000.000đ bị cáo L có được từ việc cầm cố xe BKS: 88K1- 417.69 cho anh Nguyễn Văn D, L khai đã tiêu xài cá nhân hết nên cơ quan điều tra không thu giữ được để xử lý. Quá trình điều tra, anh Đỗ Đức H đã tự nguyện trả cho anh Nguyễn Văn D số tiền 8.000.000đ là tiền L cầm cố xe cho anh D, do vậy anh D không có yêu cầu đề nghị gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với số tiền 8.000.000đ Nguyễn Văn L đã giao nộp cho cơ quan điều tra, quá trình điều tra xác định số tiền này là của L lao động tích cóp mà có, L tự nguyện giao nộp để bồi thường, khắc phục hậu quả cho anh Đỗ Đức H. Ngày 23/11/2023, Công an huyện Tam Dương đã trả lại số tiền trên cho anh Đỗ Đức H, anh H đã nhận lại số tiền này và không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với anh Nguyễn Văn D là người nhận cầm cố xe mô tô BKS: 88K1- 417.69 cho Nguyễn Văn L, quá trình điều tra xác định khi L cầm cố xe mô tô trên Lực nói dối là xe của L, anh D tin tưởng và không biết đây là tài sản do L phạm tội mà có, do vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh D là phù hợp.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Nguyễn Văn L sử dụng liên lạc với anh Nguyễn Văn D để trao đổi việc cầm cố xe, quá trình điều tra L khai đã bán điện thoại này cho một cửa hàng tại thành phố Hà Nội, không xác định được địa chỉ cụ thể ở đâu. Do vậy, Cơ quan điều tra không thu giữ được để xử lý theo quy định.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; điểm d khoản 1 Điều 125; khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (Hai) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo L nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao bị cáo Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Dương;
- Đội điều tra tổng hợp công an Tam Dương;
- Chi cục THADS huyện Tam Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hoàng Thị Quỳnh

